

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	8,300 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	2.9%	2.9%	12.1%

DT thuần	2024		
	3,083	YoY	▲ 202
	tỷ VNĐ		▲ 7.0%

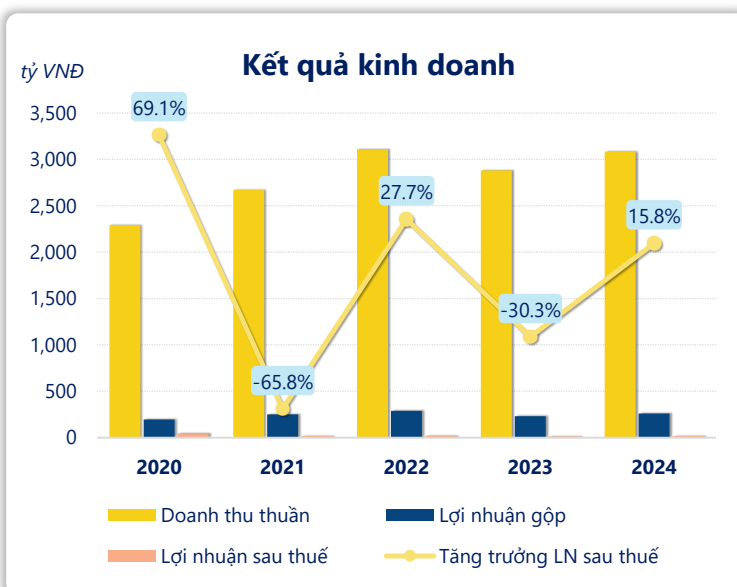
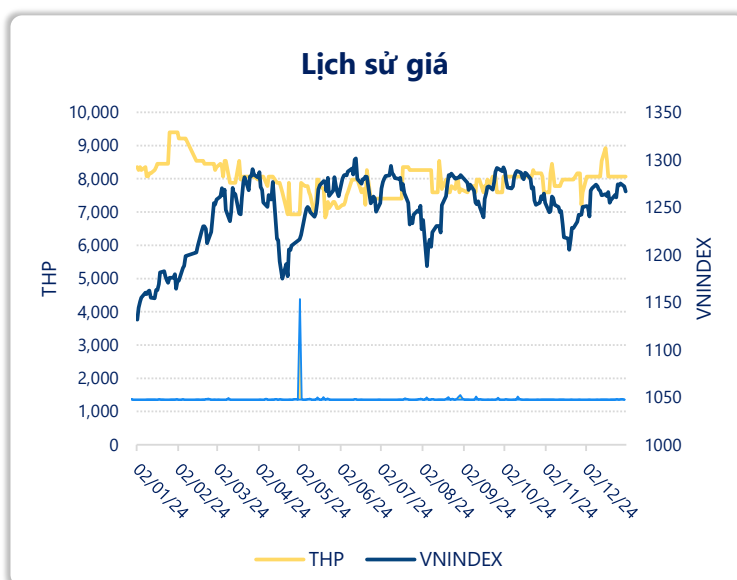
LN gộp	2024		
	260	YoY	▲ 30.0
	tỷ VNĐ		▲ 13.1%

LN thuần	2024		
	18.9	YoY	▼ 0.80
	tỷ VNĐ		▼ 4.2%

LN sau thuế	2024		
	16.5	YoY	▲ 2.30
	tỷ VNĐ		▲ 15.8%

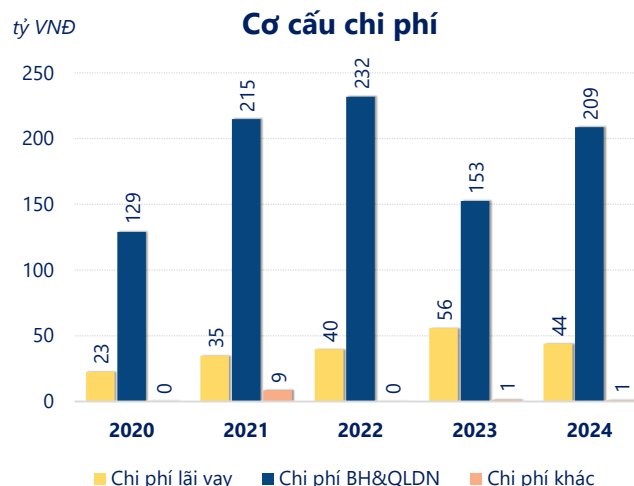
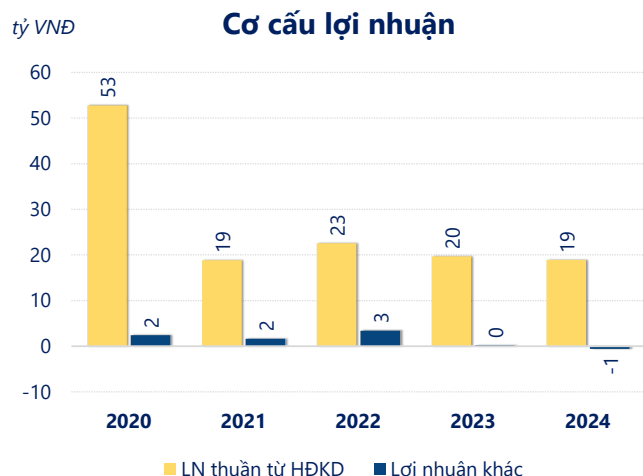
ROE	2024		
	4.6%	+/- YoY	▲ 0.6%

ROA	2024		
	1.2%	+/- YoY	▲ 0.2%



Kết quả kinh doanh **THP** năm **2024**, doanh thu thuần đạt **3,083** tỷ đồng **tăng 7.02%**, lợi nhuận sau thuế **tăng mạnh 15.8%** đạt **16.45** tỷ đồng.

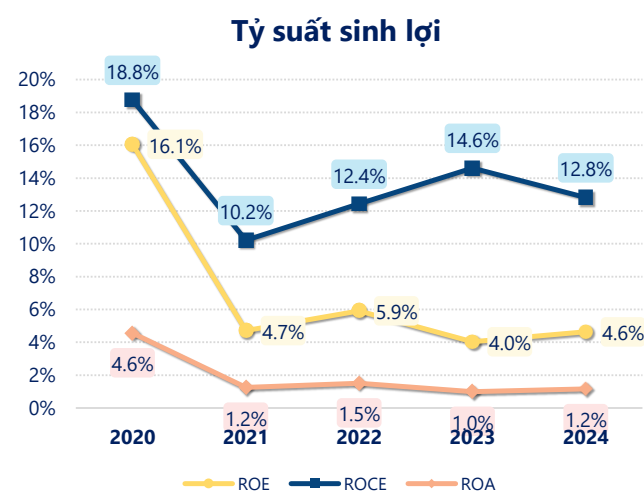
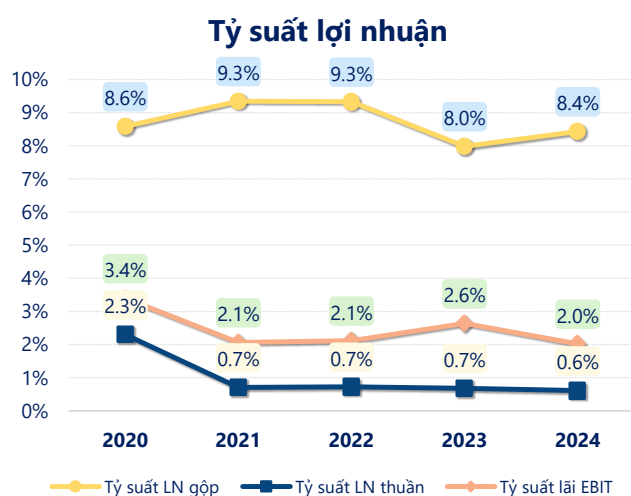
Công ty có sự tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, với **ROE** đạt **4.64%**. Là một tín hiệu tích cực về hoạt động kinh doanh, tuy nhiên công ty cần cải thiện hiệu quả hoạt động tốt hơn.



Năm **2024**, THP có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **18.88** tỷ đồng, **giảm đi 0.82** tỷ so với năm trước. Và thấp hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (26.55 tỷ đồng) là 7.67 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng không tích cực từ hoạt động kinh doanh, cần điều chỉnh chiến lược để hoạt động kinh doanh phục hồi.

Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **43.99** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên**, ở mức **208.6** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 0.77** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của THP năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **4.64%**, tuy nhiên vẫn **thấp hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



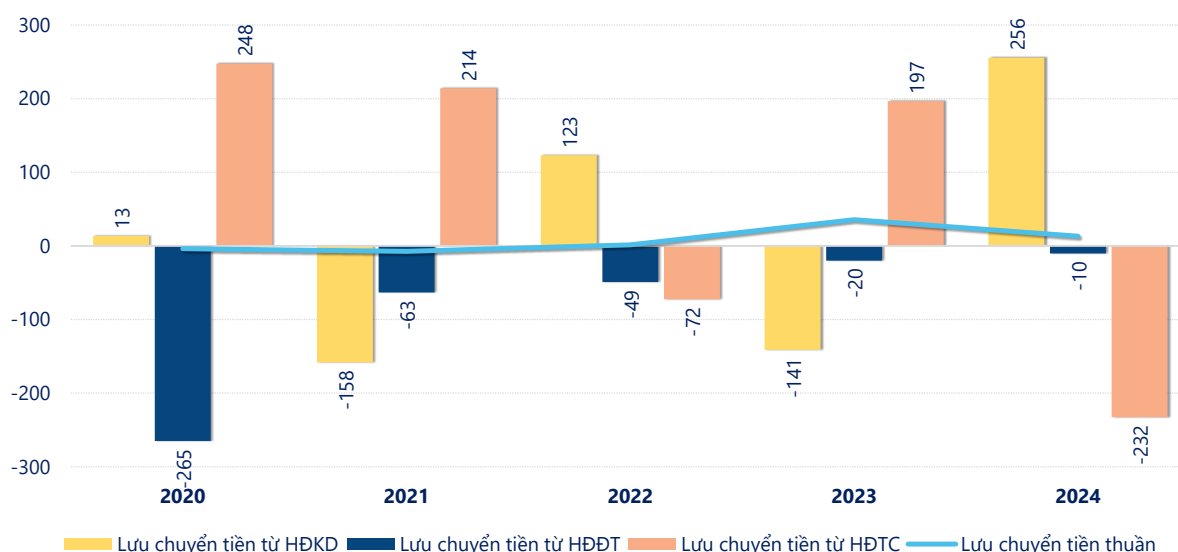
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	2,292	2,671	3,108	2,881	3,083
Giá vốn hàng bán	2,096	2,421	2,818	2,651	2,823
Lợi nhuận gộp	197	250	290	230	260
Doanh thu HĐTC	23.6	30.9	59.8	48.5	59.9
Chi phí TC	38.5	46.8	95.3	106	92.5
Chi phí lãi vay	22.7	34.7	39.8	56.0	44.0
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	98.0	171	194	110	164
Chi phí QLDN	31.1	43.5	37.9	42.7	44.3
LN thuần từ HĐKD	52.8	18.8	22.6	19.7	18.9
Lợi nhuận khác	2.41	1.61	3.41	0.24	-0.57
LN trước thuế	55.2	20.4	26.0	19.9	18.3
Lợi nhuận sau thuế	46.7	16.0	20.4	14.2	16.5
LNST của CĐ cty mẹ	46.7	16.0	20.4	14.2	16.5

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của THP bằng **12.97** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (35.62 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **255.8** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-10.34** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-232.5** tỷ đồng.